HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 127 /NQ-HĐND	*Bắc Tân Uyên, ngày 31 tháng 10 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 12 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân;

Xét Tờ trình số 4877/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên; Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Ban kinh tế xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên (Có Đề án kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bắc Tân Uyên khoá III, kỳ họp thứ 12(chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- TT HĐND –UBND tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện; UBND huyện; UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Văn phòng: Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- CSDL HĐND các cấp;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Tính

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
BCH HND HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
*
Số - ĐA/HNDH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Tân Uyên, ngày tháng năm 2024

ĐỀ ÁN
KIỆN TOÀN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

PHẦN I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ KIỆN TOÀN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN

I. MỤC TIÊU, SỰ CẦN THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA VIỆC TIẾP TỤC TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN; NHU CẦU HỖ TRỢ NÔNG DÂN TẠI HUYỆN

1. Mục tiêu

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện, hỗ trợ hội viên nông dân xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho nông dân; thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác, các mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; phát huy vai trò nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, góp phần xây dựng nội nông dân ngày càng vững mạnh; tổ chức tốt và nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào nông dân, nhất là phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; phong trào thi đua "Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể"; phát huy vai trò nòng cốt của hội nông dân trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Sự cần thiết và tính khả thi

Đảng ta đã xác định nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí, vai trò to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, bảo vệ tổ quốc; cũng như trong thời kỳ đổi mới và phát triển kinh tế của đất nước. Vì vậy, phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người nông dân là nhiệm vụ chiến lược, là cơ sở để đảm bảo ổn định phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng định "*Nông nghiệp có bước chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng và hiệu quả, tiếp tục là trụ đỡ của nền kinh tế; kinh tế nông thôn tiếp tục phát triển; chương trình xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả quan trọng,*

hoàn thành sớm hơn gần hai năm so với kế hoạch đề ra, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn và đời sống nông dân".

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI đã xác định mục tiêu đó là xây dựng huyện Bắc Tân Uyên "Đảm bảo phát triển kinh tế bền vững theo hướng ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao" điều đó đặt ra nhiều yêu cầu nhiệm vụ đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Hiện nay, nông nghiệp huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục phát triển cả về quy mô và trình độ sản xuất, duy trì tăng trưởng ở mức khá cao. Sản xuất kinh doanh nông nghiệp phát triển mạnh theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng, phát triển một số ngành nghề nông nghiệp gắn liền với du lịch sinh thái, du lịch vườn tại địa phương.

Công tác xây dựng Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên những năm qua đã đạt được một số kết quả khả quan, nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân trở thành công cụ, điều kiện quan trọng để Hội Nông dân trực tiếp hỗ trợ hội viên nông dân thiếu vốn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm tạo việc làm, cải thiện đời sống; xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nhằm nâng cao quy mô sản xuất; thúc đẩy việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp để tạo ra các loại nông sản hàng hóa, dịch vụ đạt chất lượng, hiệu quả cao; tạo điều kiện để Hội Nông dân đẩy mạnh hoạt động, tuyên truyền, tập hợp nông dân, thực hiện thắng lợi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện Bắc Tân Uyên đối với phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân và xây dựng Hội vững mạnh.

Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên từ khi thành lập đến nay vẫn tiếp tục thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân mang lại về chính trị, kinh tế, xã hội, thúc đẩy công tác xây dựng Hội và các phong trào nông dân rõ nét, nhất là phong trào Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững do Hội Nông dân phát động hằng năm. Góp phần tham gia chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở địa phương, theo định hướng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Đến nay, Quỹ Hỗ trợ nông dân tiếp tục khẳng định được vai trò trong việc kết nối, tập hợp hội viên nông dân cùng ngành nghề, lợi ích, chí hướng thoát nghèo, vươn lên làm giàu; hỗ trợ vốn cho hội viên nông dân tiếp tục phát triển sản xuất kinh doanh, liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm, tham gia chuyển dịch cơ cấu kinh tế, song song quan tâm hỗ trợ vốn cho các mô hình sản xuất nông nghiệp của nông dân khởi nghiệp, thành viên các tổ hợp tác, một số nông dân sản xuất kinh doanh giỏi sử dụng vốn có hiệu quả đã mở rộng quy mô. Việc xây dựng nhóm hộ cho vay đã phát huy thế mạnh ngành nghề, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của địa phương để xây dựng Chi, Tổ hội nông dân nghề nghiệp phù hợp, đảm bảo theo tiêu chí "5 tự": tự nguyện, tự giác, tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm và "5 cùng": cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cùng mối quan tâm; cùng có sự chia sẻ; cùng trách nhiệm và cùng hưởng lợi do Hội Nông dân

phát động đồng thời làm nền tảng cho việc thành lập tổ hợp tác, Hợp tác xã theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

Quỹ Hỗ trợ nông dân có những ưu điểm như sau: (1) Bộ máy tổ chức gọn nhẹ, tiết kiệm chi phí, phần lớn chênh lệch thu chi từ hoạt động của Quỹ được sử dụng để bổ sung vốn hoạt động, tiếp tục cho vay quay vòng; (2) Cách thức tổ chức hoạt động cho vay của Quỹ Hỗ trợ nông dân đơn giản nhưng hiệu quả nhờ tận dụng lợi thế mạng lưới rộng khắp của tổ chức Hội Nông dân từ huyện đến cơ sở. Chất lượng cho vay của Quỹ Hỗ trợ nông dân được đảm bảo, tỷ lệ nợ xấu thấp; (3) Cán bộ, công chức của Hội Nông dân thực hiện công tác của Quỹ Hỗ trợ nông dân nhiệt tình, đã phát huy lợi thế là nắm rõ địa bàn, thẩm định cho vay sát thực tế, thường xuyên theo dõi các hộ vay vốn sử dụng vốn vay đảm bảo đúng mục đích, quản lý vốn vay hiệu quả; Quỹ Hỗ trợ nông dân của huyện đã hỗ trợ vốn cho nông dân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, từng bước xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm, đưa ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống của nông dân và thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Có thể nói, hiệu quả của nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân đã và đang trở thành điểm tựa giúp hội viên, nông dân trên địa bàn huyện đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm, góp phần vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, ngành nông nghiệp huyện Bắc Tân Uyên vẫn chưa phát triển bền vững; các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp chậm đổi mới, tình trạng sản xuất nhỏ, phân tán còn phổ biến, sức cạnh tranh chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế; việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ cao có mặt còn hạn chế;... Nguyên nhân của những hạn chế chủ yếu là: do nhận thức về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn chưa thật đầy đủ, đúng mức; có lúc, có nơi cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền còn thiếu chủ động, trông chờ, ỷ lại, chưa sâu sát, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết; sự phối hợp giữa các phòng, ban ngành liên quan thiếu chặt chẽ; Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân trên địa bàn huyện, đa số không được đào tạo chuyên môn về nghiệp vụ tài chính, ngân hàng và thường xuyên phải luân chuyển, không ổn định. Hiện nay nhu cầu vay vốn trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn rất lớn nhưng thực tế việc tiếp cận được nguồn vốn còn rất hạn chế, nhất là nông dân khu vực kinh tế, hộ không đủ điều kiện vay vốn từ các Ngân hàng thương mại theo chính sách của Nhà nước đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp.

Trong những năm qua Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện được Uỷ ban nhân dân huyện thường xuyên quan tâm cấp tạm ứng bổ sung nguồn vốn từ ngân sách; nhưng với trên 5 nghìn hội viên nông dân, thì nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân mới chỉ đáp ứng được phần rất nhỏ về vốn của hội viên nông dân; quy mô cho vay vốn còn thấp (bình quân 50 triệu đồng/hộ); tỷ lệ tăng trưởng hằng năm không đồng đều.

Để hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân được chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu càng ngày càng cao về số lượng, chất lượng tín dụng. Nghị định 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ được ban hành để hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông

dân ngày càng phát huy hiệu quả và hoạt động theo đúng quy định pháp luật, việc kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên là hết sức quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ vốn của nông dân trong quá trình phát triển giai đoạn mới.

3. Nhu cầu hỗ trợ vốn của nông dân trong huyện

Toàn huyện, hiện có 5.133 hội viên nông dân sinh hoạt ở 71 chi hội nông dân, 10 cở sở hội; trên 3.269 hộ nông dân đạt danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi các cấp. Hiện nay nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân mới chỉ đáp ứng được nhu cầu vay vốn của khoảng 5,07% số hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, 11% mô hình kinh tế tập thể do Hội Nông dân trực tiếp hướng dẫn được hỗ trợ nguồn vốn Quỹ, 100% Hội nông dân cơ sở được thụ hưởng nguồn vốn Quỹ hỗ trợ nông dân huyện nhưng số vốn hỗ trợ ít. Thực tế các mô hình kinh tế tập thể rất khó khăn trong việc tiếp cận được nguồn vốn tín dụng chính sách hỗ trợ từ các ngân hàng vì không bảo đảm các tiêu chí được vay vốn, do đó Quỹ Hỗ trợ nông dân thực sự là kênh dẫn vốn tín dụng quan trọng để hội nông dân các cấp hiện thực hoá chủ trương chính sách hỗ trợ tín dụng của Đảng, Nhà nước đối với nông dân.

4. Đánh giá tác động của việc kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên đến sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện

4.1. Về mặt kinh tế

Tạo điều kiện cho hội viên nông dân được vay vốn thuận lợi, với lãi suất ưu đãi. Với nguồn tài chính dễ tiếp cận các hộ nông dân sẽ phát huy hiệu quả nguồn vốn, đầu tư sản xuất kinh doanh, mở rộng ngành nghề, tham gia các hình thức kinh tế tập thể ở nông thôn, thúc đẩy ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, khai thác tiềm năng thế mạnh ở từng địa phương, tạo ra nông sản hàng hóa, dịch vụ chất lượng, hiệu quả cao, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nông thôn, xây dựng nông thôn mới.

Giải quyết được vấn đề việc làm của nông dân, thu hút được đông đảo lực lượng lao động dôi dư khu vực nông thôn tham gia sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Hỗ trợ các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi mạnh dạn đầu tư, ứng dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, chuỗi giá trị sản phẩm bền vững; xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, mô hình điển hình tiên tiến, tạo sự lan toả trong kinh tế nông nghiệp.

4.2. Về chính trị- xã hội

Duy trì và phát triển một kênh hỗ trợ tín dụng ưu đãi hết sức quan trọng về nguồn vốn đối với hội viên, nông dân góp phần hiện thực hoá chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế hộ, kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, góp phần khẳng định chủ trương, chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước trong phát triển đất nước, gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm bình đẳng

về cơ hội tiếp cận và được thụ hưởng thành quả của phát triển kinh tế - xã hội, không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển.

Tăng cường tình đoàn kết, chia sẻ, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong hội viên, nông dân, tạo sự ổn định xã hội ở nông thôn; hạn chế chuyển dịch lao động từ nông thôn ra thành phố; thu hẹp khoảng cách giữa nông thôn và thành thị; góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của tổ chức hội nông dân, thực hiện tốt giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân, mở rộng mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, góp phần đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo hướng thiết thực, hiệu quả; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Hội; khẳng định vai trò trung tâm, nòng cốt của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Như vậy, với những lợi ích đem lại cho người nông dân và tổ chức hội nông dân cũng như những tác động chính trị- xã hội, có thể khẳng định việc kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên là giải pháp cơ bản, quan trọng và đúng đắn góp phần phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nông dân văn minh.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư về Đề án "Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020"; Công văn số 1577-CV/VPTW ngày 20/8/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới;

- Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 516/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011;

- Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030";

- Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII nhiệm kỳ 2023-2028;

- Chương trình hành động số 107-CTr/TU ngày 17/3/2023 của Tỉnh uỷ Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Chương trình hành động số 108-CTr/TU ngày 17/3/2023 của Tỉnh uỷ Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

- Kế hoạch số 134 ngày 10/5/2023 của Huyện ủy Bắc Tân Uyên về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên;

- Kế hoạch số 136 ngày 10/5/2023 của Huyện ủy Bắc Tân Uyên về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045);

- Kế hoạch số 179-KH/HU, ngày 03/4/2024 của Huyện ủy Bắc Tân Uyên về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên lần thứ II, nhiệm kỳ 2023-2028.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật tổ chức chính quyền, địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

- Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

- Luật Đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân;

- Thông tư số 90/2021/TT-BTC ngày 13/10/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;

3. Cơ sở thực tiễn

3.1. Kết quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên

3.1.1. Tổ chức bộ máy

Hiện nay, Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên được xây dựng, hình thành ở cấp hành chính theo hệ thống tổ chức Hội Nông dân huyện, bao gồm: Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện, thuộc Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên và Ban quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân 10 xã, thị trấn.

a) Tổ chức bộ máy hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện gồm: Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện chỉ đạo chủ trương, định hướng hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân *(hoạt động như vai trò Hội đồng quản lý Quỹ).*

- Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện: là cơ quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ thực hiện quản lý, điều hành hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân trong hệ thống Hội của huyện theo các quy định hiện hành, đồng thời trực tiếp quản lý, điều hành nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện; Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện có 04 thành viên, trong đó: *(gồm 03 cán bộ, chuyên viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và 01 hợp đồng lao động*).

- Ban Kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện: là cơ quan giúp việc cho Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát các hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện nhằm bảo đảm hoạt động Quỹ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện và quy định của pháp luật; Ban Kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện gồm có 03 thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

b) Cấp xã: Theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân không thành lập Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp xã, Hội Nông dân cấp xã chịu trách nhiệm vận động tạo nguồn vốn; trực tiếp tổ chức các hoạt động hỗ trợ vốn, các hoạt động dịch vụ trợ giúp nông dân.

3.1.2. Hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện

a) Nguồn vốn

Từ khi thành lập và hoạt động, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện của Huyện uỷ, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, các phòng, ban, ngành, cấp uỷ và chính quyền địa phương, Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện không ngừng tăng trưởng; Từ năm 2018 - 2021 Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện đã được cấp tạm ứng từ ngân sách huyện 700 triệu đồng. Tính đến 31/12/2023 tổng nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân toàn huyện hiện có là: 18.077.800.000đ *(Mười tám tỷ không trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng)* cho 306 lượt hộ vay đầu tư vào 48 dự án gồm: 09 dự án chăn nuôi, 39 dự án trồng trọt.

Trong đó:

* Phân theo cấp quản lý:

- Vốn cấp tỉnh ủy thác: 15.960.000.000 đồng *(Mười lăm tỷ chín trăm sáu mươi triệu đồng)*

- Vốn cấp huyện: 1.000.000.000 đồng *(Một tỷ đồng)*. (Trong đó vốn ngân sách huyện ủy thác là 700.000.000 đồng, vốn huyện vận động là 300.000.000 đồng)

- Vốn cấp xã vận động là: 1.472.200.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm bảy hai triệu hai trăm nghìn đồng)*

Toàn huyện có 10/10 Hội Nông dân xã, thị trấn xây dựng được Quỹ Hỗ trợ nông dân đạt mức 100 triệu đồng trở lên;

b) Thực hiện hoạt động hỗ trợ vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện

Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện trực tiếp thực hiện thẩm định và giải ngân vốn cho các hộ vay vốn. Quy trình cho vay vốn được các cấp Hội Nông dân trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn. Các hộ vay vốn được bình xét công khai, dân chủ. Các hộ đủ điều kiện tham gia dự án vay vốn, thảo luận, xây dựng quy ước hoạt động của dự án. Các hộ vay vốn được tham gia các Hội nghị tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh… Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện tập trung hỗ trợ vốn giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh theo dự án các mô hình tổ hợp tác, nhóm hộ, trang trại, nông dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng thương hiệu hàng hóa, sản xuất nông sản chất lượng cao, an toàn theo chuỗi giá trị, các mô hình kinh tế tập thể gắn với xây dựng tổ chức Hội Nông dân.

Từ năm 2014 đến nay, nguồn vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện đã giải ngân cho vay 146 lượt dự án với tổng số tiền vay 39.856.350.000 đồng (*bao gồm nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh ủy thác, cho vay quay vòng và nguồn vốn mới ngân sách huyện cấp bổ sung hàng năm và vốn vận động*) cho 1.500 lượt hộ hội viên nông dân vay vốn. Mức đầu tư cho vay một dự án từ 50 đến 1.100 triệu đồng. Thời gian vay tối đa là 36 tháng, mức phí thu cho vay 0,5%/tháng (6%/năm).

Tính đến ngày 31/12/2023, Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện đã cho vay tại 10/10 xã, thị trấn; bình quân mỗi xã, thị trấn đang có dư nợ cho vay ít nhất 02 dự án trở lên bằng nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh ủy thác và nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện, cấp xã vận động.

3.1.3. Hiệu quả từ hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân

Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện là một trong các quỹ tài chính nhà nước hoạt động hiệu quả; hỗ trợ cho vay lãi suất thấp so với lãi suất của các ngân hàng thương mại; hạn mức cho vay phù hợp với mặt bằng sản xuất kinh doanh và khả năng chi trả của đối tượng vay; thời gian cho vay phù hợp; các điều kiện, tiêu chí cho vay, thủ tục vay vốn đơn giản, bảo đảm cho các đối tượng tiếp cận nguồn vốn vay nhanh. Tuy nguồn lực tài chính còn hạn chế nhưng Quỹ Hỗ trợ nông dân đã khẳng định là kênh tín dụng thiết thực, điểm tựa hỗ trợ vốn của nhà nông; nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, không có nợ xấu, không có dự án phải khoanh nợ, gia hạn nợ. Hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện được thể hiện qua các mặt sau:

- Hiệu quả kinh tế: Quỹ cho vay theo dự án nhóm hộ (cùng sản xuất, kinh doanh một loại hình sản phẩm, ngành nghề); đối tượng vay chủ yếu là các hộ trung bình, khá, có quyết tâm khát vọng làm giàu, nòng cốt phát huy tối đa hiệu quả vốn vay, tính tương trợ, đoàn kết giúp đỡ giữa các hộ vay, thông qua đó đã hình thành cách thức làm việc theo nhóm, thành lập các tổ hội nông dân nghề nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp là nền móng vững chắc của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, những mắt xích quan trọng của liên kết hợp tác sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị trong phát triển kinh tế nông nghiệp, đóng góp tích cực vào quá trình chuyển đổi tư duy từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp vì ba mục tiêu: năng suất cao, chất lượng cao, giá trị cao. Các dự án đều sử dụng vốn vay hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người vay, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nông nghiệp, phát triển lên hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

- Hiệu quả chính trị: Quỹ Hỗ trợ nông dân là kênh trợ vốn hữu hiệu, nơi chuyển tải kịp thời và hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước đến đúng đối tượng thụ hưởng; Quỹ là công cụ, điều kiện quan trọng để Hội Nông dân thu hút, tập hợp, vận động hội viên nông dân tham gia sinh hoạt, củng cố niềm tin của hội viên với tổ chức hội; tiếp thêm nguồn lực, nâng cao chất lượng công tác hội và phong trào nông dân. Nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân đã góp phần vào thành công và lan toả phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, trở thành điểm sáng trong đời sống kinh tế - xã hội ở nông thôn, thông qua đó đã xuất hiện nhiều tấm gương hội viên nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân Việt Nam xuất sắc,... khẳng định tổ chức hội thực sự là trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và xây dựng nông thôn mới.

- Hiệu quả xã hội: Từ việc cho vay vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, nâng cao đời sống của nông dân, tăng thu nhập, giảm nghèo, nâng cao quy mô sản xuất và sản xuất hàng hóa, phát triển ngành nghề và các hình thức kinh tế tập thể ở nông thôn; tạo thêm việc làm mới, việc làm tại chỗ, hạn chế tình trạng ly hương, giúp nông dân ổn định, yên tâm, gắn bó làm giàu trên quê hương; hỗ trợ hội viên nông dân kịp thời về vốn sản xuất, kinh doanh, hạn chế tình trạng "tín dụng đen" hoạt động trên địa bàn nông thôn, giảm tệ nạn xã hội góp phần ổn định chính trị, kinh tế, xã hội.

- Hiệu quả môi trường: Thông qua các dự án vay vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, thực hiện chỉ tiêu thi đua hàng năm được Tỉnh Hội giao hội viên nông dân tham gia sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm phải đăng ký, cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm. Hội có điều kiện tuyên truyền, theo dõi để giúp đỡ hội viên nông dân đưa các sản phẩm an toàn, chất lượng đến tay người tiêu dùng.

- Hiệu quả hoạt động tài chính: Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động bảo toàn và phát triển nguồn vốn, là kênh dẫn vốn hiệu quả. Kết quả tài chính hằng năm bảo đảm theo kế hoạch, hiệu quả. Dư nợ năm sau cao hơn năm trước, không tồn đọng vốn, không có nợ quá hạn, trích lập quỹ dự phòng bảo đảm đúng quy định, kết chuyển kinh phí bổ sung nguồn vốn. Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện chấp hành nghiêm túc pháp luật quản lý và sử dụng vốn; chế độ báo cáo và giám sát tài chính.

Có thể khẳng định rằng Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện đã phát huy vai trò của các cấp Hội Nông dân trong vận động hội viên nông dân tham gia phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn trong thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn mà cụ thể là Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về "Nông nghiệp, nông dân, nông thôn" và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Chương trình hành động của tỉnh, của huyện trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

PHẦN II

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. TÊN GỌI VÀ ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN

1.Tên gọi và địa điểm trụ sở chính

a) Tên gọi đầy đủ: Quỹ Hỗ trợ Nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

b) Tên viết tắt: Quỹ HTND huyện Bắc Tân Uyên.

c) Địa chỉ trụ sở: Đặt tại cơ quan Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên (Trụ sở Huyện ủy, khu phố 5, thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và người đại diện pháp luật

Quỹ Hỗ trợ nông dân là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; hoạt động theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Quỹ Hỗ trợ nông dân có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Người đại diện pháp luật của Quỹ Hỗ trợ nông dân là Giám đốc Quỹ.

II. NGUYÊN TẮC, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN

1. Nguyên tắc hoạt động:

a) Tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn;

b) Chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ

Hỗ trợ Nông dân huyện;

c) Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu hoạt động:

a) Hỗ trợ hội viên Hội Nông dân trên địa bàn huyện xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho nông dân;

b) Tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, góp phần xây dựng hội và phong trào nông dân.

3. Phạm vi hoạt động:

- Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định trên phạm vi địa bàn huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN

1. Chức năng, nhiệm vụ

a) Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên về xây dựng, quản lý, phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện.

b) Tiếp nhận và quản lý nguồn vốn điều lệ được cấp từ ngân sách nhà nước.

c) Vận động các nguồn ủng hộ, tài trợ, viện trợ không hoàn lại cho hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

d) Cho vay vốn đối với hội viên Hội Nông dân để xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh.

đ) Nhận ủy thác cho vay của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Thường vụ Hội Nông huyện Bắc Tân Uyên giao và khi được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm, quyền hạn

2.1. Trách nhiệm

a) Tuân thủ Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

b) Thực hiện các quy định về lập, chấp hành, quyết toán, kiểm toán ngân sách nhà nước đối với phần vốn ngân sách nhà nước tại Quỹ Hỗ trợ nông dân.

c) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính theo quy

định của Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2.2. Quyền hạn

a) Tổ chức hoạt động phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

b) Được lựa chọn các phương án vay vốn đáp ứng đủ điều kiện để cho vay theo quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

c) Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân và các quy định của pháp luật có liên quan.

d) Được từ chối yêu cầu cung cấp thông tin hoặc sử dụng nguồn lực của Quỹ Hỗ trợ nông dân nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

đ) Được liên hệ, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị, cá nhân có liên quan để vận động nguồn vốn hợp pháp tài trợ cho hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức của Quỹ Hỗ trợ nông dân gồm có:

a) Hội đồng quản lý.

b) Ban Kiểm soát.

c) Ban điều hành.

1. Hội đồng quản lý

1.1. Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân huyện có tối đa 03 thành viên, là cán bộ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên, hoạt động kiêm nhiệm, gồm Chủ tịch và các thành viên.

- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân là Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

- 02 thành viên Hội đồng gồm: Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện; 01 Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện.

- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân cùng cấp là cán bộ của Hội Nông dân.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

b) Có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm ít nhất 03 năm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý về một trong các lĩnh vực: kinh tế, tài chính, ngân hàng, nông nghiệp và phát triển nông thôn, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán.

c) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh chị em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân.

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo yêu cầu quản lý của Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên và quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.3. Thành viên khác của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân phải có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm quản lý một trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đối với thành viên Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.4. Chế độ làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân chỉ có hiệu lực khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp không tổ chức họp, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân được thực hiện bằng văn bản.

b) Các kết luận của Hội đồng quản lỹ Quỹ Hỗ trợ nông dân được thể hiện bằng Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản lý.

c) Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số bằng biểu quyết, mỗi thành viên Hội đồng quản lý có 01 phiếu biểu quyết với quyền biểu quyết ngang nhau. Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân có hiệu lực khi có trên 50% trong tổng số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân biểu quyết hoặc lấy ý kiến bằng văn bản có ý kiến tán thành.

d) Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện được sử dụng con dấu của Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

1.5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý

a) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Xây dựng kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hàng năm, trung hạn và dài hạn của Quỹ Hỗ trợ nông dân, trình Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện phê duyệt.

c) Ban hành hoặc sửa đổi quy chế hoạt động nghiệp vụ và các quy chế nội bộ khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

d) Giám sát, kiểm tra Ban Điều hành của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong việc chấp hành các chính sách pháp luật và việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân.

đ) Quyết định mức lãi suất cho vay của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong từng thời kỳ theo quy định tại điều 16 Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

e) Phê duyệt cho vay, quyết định phương án vận động vốn và xử lý rủi ro thuộc thẩm quyền.

g) Thông qua báo cáo tài chính, phân phối chênh lệch thu chi, trích lập các quỹ hằng năm của Quỹ Hỗ trợ nông dân sau khi có ý kiến thẩm định của Ban Kiểm soát để trình Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên phê duyệt.

h) Trình Ban thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định ban hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

i) Trình Ban thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên phê duyệt phương án bố trí nhân sự để thành lập bộ máy hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

k) Ban hành hoặc sửa đổi Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ đối với các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân.

l) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

1.6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản lý

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân; phân công nhiệm vụ cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Hội nông dân cùng cấp, Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Chỉ đạo chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân; chương trình, nội dung và tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân; việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý về nội dung liên quan đến hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

c) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân.

d) Chỉ đạo giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

đ) Ký, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Ban Kiểm soát Quỹ hỗ trợ nông dân huyện có tối đa 03 thành viên, gồm Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên do Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên bổ nhiệm, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

- Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân là: Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện.

- 02 thành viên gồm: Chủ tịch Hội Nông dân xã, thị trấn.

- Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân là 05 năm, có thể được bổ nhiệm lại nhưng tối đa không quá 02 nhiệm kỳ.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện được bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

b) Có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm làm việc ít nhất 03 năm về một trong các lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, kinh tế, luật.

c) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo yêu cầu quản lý của Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên và quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

2.3. Chế độ hoạt động của Ban Kiểm soát; trách nhiệm, quyền hạn, tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Ban Kiểm soát Quỹ hỗ trợ nông dân; mối quan hệ giữa Ban Kiểm soát Quỹ hỗ trợ nông dân với các tổ chức, cá nhân có liên quan và các nội dung khác thực hiện theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát do Ban Thường vụ Hội Nông dân Trung ương ban hành.

2.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát Quỹ Hỗ trợ nông dân.

a) Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chính sách chế độ, Điều lệ tổ chức, hoạt động và các quy chế hoạt động, nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động và an toàn tài sản của Quỹ.

b) Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

c) Thẩm định báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính, kế hoạch tài chính và việc trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

d) Lập kế hoạch hoạt động, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác giám sát, kiểm tra; thực hiện nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện và Tỉnh Hội giao.

3. Ban Điều hành

3.1. Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên có 03 người, gồm: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 01 kế toán trưởng

3.2. Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân là: Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Hội Nông dân huyện, là người đại diện theo pháp luật của Quỹ Hỗ trợ nông dân, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

3.3. Tiêu chuẩn, điều kiện được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

b) Có trình độ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành: Kinh tế, tài chính, ngân hàng, nông nghiệp và phát triển nông thôn, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán.

c) Có kinh nghiệm công tác tại Quỹ hỗ trợ nông dân ít nhất 05 năm.

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo yêu cầu quản lý của Hội nông dân huyện Bắc Tân Uyên quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân.

3.4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Quỹ Hỗ trợ nông dân

a) Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên theo quy định, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân và các quyết định của Hội đồng quản lý, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

b) Trình Hội đồng quản lý ban hành các quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên theo thẩm quyền.

c) Trực tiếp quản lý tài sản, nguồn vốn hoạt động và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trước Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên và Hội đồng quản lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân.

d) Phê duyệt cho vay, quyết định phương án vận động vốn và xử lý rủi ro thuộc thẩm quyền.

đ) Quyết định tuyển dụng nhân sự dưới hình thức hợp đồng lao động để thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên.

e) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Hội đồng quản lý và quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân.

3.5. Phó Giám đốc Ban Điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân

a) Phó Giám đốc là: Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện; có nhiệm vụ giúp Giám đốc điều hành hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân theo phân công và ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng quản lý, Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện Bắc Tân Uyên và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền;

b) Tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền bổ nhiệm, nhiệm kỳ và số lượng Phó Giám đốc quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân.

3.6. Kế toán trưởng Quỹ hỗ trợ nông dân

a) Kế toán trưởng Quỹ hỗ trợ nông dân là kế toán Hội Nông dân huyện hoặc thuê kế toán theo quy định, có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán của

Quỹ hỗ trợ nông dân, giúp Hội đồng quản lý và Giám đốc giám sát tài chính tại Quỹ hỗ trợ nông dân theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý, Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền, thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác được quy định theo Luật Kế toán và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

b) Kế toán trưởng Quỹ hỗ trợ nông dân phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Kế toán, các văn bản hướng dẫn, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể và thẩm quyền bổ nhiệm Kế toán trưởng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân.

V. HOẠT ĐỘNG QUỸ HỖ TRỢ NÔNG DÂN SAU KHI KIỆN TOÀN

1. Vốn chủ sở hữu

Tổng số vốn chủ sở hữu hiện có đang hoạt động: **2.996.469.830 đồng** *(Hai tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm ba mươi đồng)*, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách ủy thác : 1.000.000.000 đồng *(Một tỷ đồng)*

- Nguồn vốn tự vận động: 1.783.202.000 đồng *(Một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu hai trăm lẻ hai nghìn đồng).*

- Nguồn vốn bổ sung từ kết quả hoạt động: 35.158.000 đồng *(Ba mươi lăm triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng).*

- Quỹ dự phòng rủi ro: 121.495.700 đồng *(Một trăm hai mốt triệu bốn trăm chín lăm nghìn bảy trăm đồng).*

- Quỹ đầu tư phát triển: 35.534.130 đồng *(Ba mươi lăm triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn một trăm ba mươi đồng).*

- Quỹ phúc lợi: 21.080.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).*

2. Dự kiến vốn điều lệ của Quỹ năm 2024 đến năm 2028

Vốn điều lệ của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện được cấp từ nguồn đầu tư công.

Khái toán tổng nguồn vốn: 5.000.000.000 đồng *(Năm tỷ đồng),* trong đó:

2.1. Nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ Nông dân huyện Bắc Tân Uyên thời điểm kiện toàn bộ máy tổ chức và hoạt động hiện có: 2.818.360.000đ *(Hai tỷ tám trăm mười tám nghìn ba trăm sáu mươi nghìn đồng)*, gồm:

- Nguồn vốn ngân sách cấp: 1.000.000.000 đồng *(Một tỷ đồng)*

- Bổ sung từ kết quả hoạt động: 35.158.000 đồng *(Ba mươi lăm triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng).*

- Nguồn vốn tự vận động: 1.783.202.000 đồng *(Một tỷ bảy trăm tám mươi ba triệu hai trăm lẻ hai nghìn đồng).*

2.2. Dự kiến nguồn vốn cấp mới từ nguồn vốn đầu tư công và nguồn bổ sung từ kết quả hoạt động giai đoạn từ 2024-2028: **5.040.000.000** đồng *(Năm tỷ không*

trăm bốn mươi triệu đồng) gồm:

- Nguồn vốn ngân sách cấp mới: 5.000.000.000 đồng.
- Bổ sung từ kết quả hoạt động (05 năm): 40.000.000 đồng.

3. Kế hoạch vốn và sử dụng vốn năm 2024 và giai đoạn 2025 - 2028

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH				
		2024	2025	2026	2027	2028
I	**Tổng vốn điều lệ**	**1.000**	**2.010**	**3.020**	**4.030**	**5.040**
1	Vốn cấp mới	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000
2	Vốn bổ sung từ kết quả hoạt động	0	10	10	10	10
II	**Sử dụng vốn**					
1	Số dự án (DA), gồm DA đang cho vay và DA cho vay mới	2	4	6	8	10
2	Số hộ vay vốn (hộ)	10	20	30	40	60
3	Trung bình số vốn/dự án (triệu đồng)	500	500	500	500	500

4. Khả năng vận động vốn ngoài ngân sách

Giai đoạn tiếp theo, Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện, tăng cường các hoạt động kêu gọi viện trợ, ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân đồng thời xây dựng kế hoạch hoạt động tài chính hiệu quả để bổ sung nguồn vốn hoạt động, chủ yếu tập trung vận động xây dựng quỹ từ các tổ chức doanh nghiệp, Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, các Hợp tác xã…

5. Kế hoạch tài chính năm 2024 và giai đoạn 2025 - 2028

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH				
		2024	2025	2026	2027	2028
I	**Nguồn thu**	**0**	**120,6**	**181,2**	**241,8**	**302,4**
1	Thu lãi từ hoạt động cho vay vốn (Dự kiến 0,5%/ tháng; 6%/ năm)	0	120,6	181,2	241,8	302,4
2	Thu khác	0	0	0	0	0
II	**Chi phí**	**0**	**120,6**	**181,2**	**241,8**	**302,4**
1	Chi phí hoạt động nghiệp vụ: Chi phí lãi và các chi phí tương tự	0	66,33	99,66	132,99	166,32

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH				
		2024	2025	2026	2027	2028
2	Chi cho cán bộ nhân viên Quỹ: Chi tiền lương, phụ cấp cho cán bộ, người lao động…	0	44	64	70	70
3	Chi hoạt động quản lý và công vụ *(công tác phí; điện nước, mua sắm vật tư thiết bị, VPP; cước phí bưu điện, điện thoại; hội nghị, hội thảo, tập huấn, đào tạo; công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán..)*	0	0,27	7,54	28,81	56,08
4	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0	10	10	10	10

Kết thúc năm tài chính, các khoản dư chêch lệch thu chi, được trích lập các Quỹ theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, gồm các Quỹ sau:

- Trích vào Quỹ đầu tư phát triển.

- Trích 10% vào Quỹ dự phòng tài chính.

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động và Quỹ khen thưởng cho người quản lý.

6. Hoạt động của Quỹ

6.1. Đối tượng và điều kiện cho vay

a) Đối tượng vay vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân là hội viên Hội Nông dân Việt Nam có nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.

b) Điều kiện để được vay vốn của Quỹ Hỗ trợ nông dân:

- Khách hàng vay vốn phải thuộc đối tượng vay vốn theo quy định tại điểm a, mục 6.1 này, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng vay vốn được Ủy ban Nhân dân cấp xã xác nhận cư trú tại địa phương nơi Quỹ Hỗ trợ nông dân cho vay vốn.

- Mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp.

- Phương án vay vốn của khách hàng phải được tập hợp thành phương án chung của nhóm hội viên Hội Nông dân cùng sản xuất, kinh doanh một loại hình sản phẩm, trên cùng một địa bàn cấp xã. Phương án vay vốn của từng khách hàng và phương án chung của nhóm hội viên Hội Nông dân được Quỹ Hỗ trợ nông dân đánh giá là khả thi, có khả năng trả được nợ vay.

- Tại một thời điểm, một khách hàng chỉ được vay vốn tại 01(một) phương án chung của nhóm hội viên Hội Nông dân từ Quỹ Hỗ trợ nông dân.

- Các thành viên trong cùng một hộ gia đình không được phát sinh dư nợ

vay tại Quỹ Hỗ trợ nông dân trong cùng một thời điểm.

- Các điều kiện cho vay khác quy định cụ thể tại quy định nội bộ về cho vay và quản lý nợ của Quỹ Hỗ trợ nông dân do Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện ban hành theo quy định tại Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

6.2. Thời hạn cho vay

a) Thời hạn cho vay đối với phương án của từng khách hàng và phương án chung của nhóm hội viên Hội Nông dân Việt Nam tại Quỹ Hỗ trợ nông dân được xác định trên cơ sở khả năng thu hồi vốn, phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh, khả năng trả nợ của khách hàng nhưng tối đa không vượt quá 05 năm *(không bao gồm thời gian gia hạn nợ).*

b) Thời gian cho vay cụ thể đối với phương án của từng khách hàng và phương án chung của nhóm hội viên nông dân do Quỹ Hỗ trợ nông dân xem xét, quyết định.

c) Tổng thời gian gia hạn nợ tối đa không quá 1/2 thời gian cho vay tại Hợp đồng tín dụng ký kết lần đầu.

6.3. Lãi suất cho vay và đồng tiền cho vay

a) Lãi suất cho vay

- Lãi suất cho vay của Quỹ Hỗ trợ nông dân được xác định trong từng thời kỳ, theo nguyên tắc đảm bảo bù đắp đủ chi phí quản lý và các chi phí khác có liên quan đến hoạt động cho vay.

- Căn cứ nguyên tắc xác định lãi suất cho vay, Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân huyện quyết định mức lãi suất cho vay cụ thể của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện trong từng thời kỳ.

b) Đồng tiền cho vay và thu nợ là Đồng Việt Nam (VND).

6.4. Bảo đảm tiền vay

a) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên và khách hàng vay vốn thỏa thuận biện pháp bảo đảm tiền vay phù hợp với quy định của pháp luật về biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và pháp luật khác có liên quan.

b) Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên quy định cụ thể về các hình thức bảo đảm tiền vay và thẩm quyền quyết định bảo đảm tiền vay tại quy định nội bộ về cho vay và quản lý nợ của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện.

6.5. Thẩm quyền quyết định cho vay

- Giám đốc Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định cho vay đối với phương án chung của nhóm hội viên nông dân có mức vốn vay tối đa không quá 15% vốn chủ sở hữu của Quỹ Hỗ trợ nông dân ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính 6 tháng gần nhất được Hội đồng quản lý phê duyệt..

- Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên quyết định cho vay đối với phương án chung của nhóm hội viên nông dân có mức vốn vay

vượt thẩm quyền quyết định của Giám đốc theo quy định, đảm bảo đáp ứng quy định về giới hạn cho vay theo quy định.

6.6. Giới hạn cho vay

a) Dư nợ cho vay đối với một khách hàng (hộ hội viên nông dân) không vượt quá 10% vốn chủ sở hữu của Quỹ Hỗ trợ nông dân ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính 6 tháng gần nhất được Hội đồng quản lý phê duyệt.

b) Dư nợ cho vay đối với một phương án chung của nhóm hội viên nông dân không vượt quá 20% vốn chủ sở hữu của Quỹ Hỗ trợ nông dân ghi trên báo cáo tài chính năm hoặc báo cáo tài chính 6 tháng gần nhất được Hội đồng quản lý phê duyệt.

c) Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên trình Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện quyết định giới hạn cho vay đối với từng khách hàng và phương án chung của nhóm hội viên nông dân vượt giới hạn cho vay quy định nêu trên.

6.7. Cơ cấu lại thời hạn trả nợ

Thực hiện theo Điều 20 Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân.

6.8. Phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro cho vay

a) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro đối với các khoản cho vay chịu rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro cho vay theo quy định áp dụng đối với tổ chức tài chính vi mô, phù hợp với đặc thù hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Đối với những khoản nhận uỷ thác cho vay mà Quỹ Hỗ trợ nông dân không chịu rủi ro thì không trích lập dự phòng rủi ro.

c) Tối thiểu sau 05 năm, kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và đã thực hiện tất cả các biện pháp xử lý rủi ro để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được nợ, căn cứ đề nghị của Hội đồng xử lý rủi ro của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện quyết định xuất toán khoản nợ đã chuyển theo dõi ngoại bảng trên cơ sở phê duyệt của Ban Thường vụ Hội nông dân huyện sau khi báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện xem xét, có ý kiến chỉ đạo.

6.9. Hội đồng xử lý rủi ro

a) Hội đồng xử lý rủi ro do Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện thàng lập, thành phần Hội đồng xử lý rủi ro bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện là Chủ tịch Hội đồng xử lý rủi ro.

- Các thành viên gồm: Trưởng Ban kiểm soát; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Ban Điều hành Quỹ Hỗ trợ Nông dân huyện.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng xử lý rủi ro

- Định kỳ hàng quý xem xét việc đánh giá phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro do Giám đốc Quỹ hỗ trợ nông dân huyện báo cáo;

- Quyết định về việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro;

- Quyết định phương án thu hồi nợ đối với các khoản nợ đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, trong đó phải xác định rõ thời gian, biện pháp để thu hồi nợ;

- Theo dõi tình hình thực hiện thu hồi nợ đối với các khoản nợ đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro;

- Chuẩn bị thủ tục, hồ sơ để xuất toán các khoản nợ đã chuyển theo dõi ngoại bảng để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định;

- Xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng xử lý rủi ro trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên ký ban hành.

7. Hoạt động nhận ủy thác

a) Quỹ hỗ trợ nông dân huyện được nhận ủy thác quản lý nguồn vốn cho vay và thu hồi nợ từ ngân sách nhà nước, từ các ngân hàng chính sách, từ Quỹ hỗ trợ nông dân Trung ương, Quỹ hỗ trợ nông dân Tỉnh và từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nhận ủy thác quản lý nguồn vốn, hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách khác có cùng đối tượng hỗ trợ tại địa phương.

b) Đồng tiền nhận ủy thác cho vay là Đồng Việt Nam (VND).

c) Việc nhận ủy thác của Quỹ hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc hợp đồng nhận ủy thác ký kết giữa Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên với tổ chức, cá nhân ủy thác.

d) Quỹ Hỗ trợ nông dân có trách nhiệm hạch toán, theo dõi riêng vốn nhận ủy thác và tài sản hình thành từ vốn nhận ủy thác (nếu có) với nguồn vốn hoạt động và tài sản của Quỹ hỗ trợ nông dân. Hoạt động nhận ủy thác của Quỹ hỗ trợ nông dân phải đảm bảo không ảnh hưởng đến các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ nông dân.

đ) Đối với phương án vay vốn sử dụng nguồn vốn nhận ủy thác có quy định về lãi suất cho vay khác với quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ thì thực hiện theo thỏa thuận đã ký kết với bên ủy thác.

e) Ban Điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân huyện ban hành quy chế nhận ủy thác quy định cụ thể phạm vi, đối tượng, thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp trong quản lý vốn nhận ủy thác cho vay và các nội dung khác theo quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và pháp luật liên quan.

9. Chế độ tài chính, kế toán và kiểm toán

a) Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện Bắc Tân Uyên thực hiện chế độ tài chính, kế toán, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Năm tài chính của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện từ ngày 01 tháng 01 đến ngày ngày 31 tháng 12 hằng năm.

c) Báo cáo tài chính năm của Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện được kiểm toán

bởi một tổ chức kiểm toán độc lập hoặc Kiểm toán nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Chế độ báo cáo

Quỹ Hỗ trợ nông dân huyện lập và gửi các báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, hằng năm gửi Hội Nông dân huyện để báo cáo Ủy ban Nhân dân huyện và Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh, chi tiết các loại báo cáo và thời hạn báo cáo thực hiện tại Điều 37 Nghị định 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện

- Chủ trì phối hợp với phòng Tài chinh – Kế hoạch, Ủy Ban nhân dân huyện trong kiểm tra, giám sát hoạt động cho vay của Quỹ Hỗ trợ nông dân theo đúng quy định của Nghị định 37/2023/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan;

- Phê duyệt, sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ HTND huyện;

- Thực hiện các chỉ đạo, quyết định của Hội Nông dân cấp trên đối với công tác xây dựng, quản lý Quỹ HTND huyện;

- Phê duyệt kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính hằng năm, trung hạn và dài hạn của Quỹ HTND huyện; phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối chênh lệch thu chi, trích lập quỹ hằng năm của Quỹ HTND huyện;

- Báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí ngân sách nhà nước để cấp vốn điều lệ cho Quỹ HTND huyện;

- Bố trí nhân sự thuộc cơ quan Hội Nông dân huyện để thành lập bộ máy hoạt động của Quỹ HTND theo quy định của Nghị định 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ HTND huyện;

- Giám sát và đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động của Quỹ HTND huyện;

- Hằng năm, thực hiện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý Quỹ HTND cùng cấp;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP và pháp luật có liên quan.

2. Ban Thường vụ Hội Nông dân xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch vận động cán bộ hội viên nông dân, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đóng góp, ủng hộ nguồn vốn cho Quỹ HTND;

- Lập các phương án vay vốn chung của nhóm hội viên nông dân, tư vấn, hỗ trợ hội viên nông dân trong quá trình triển khai phương án vay vốn; theo dõi, đôn đốc thu hồi nợ vay đầy đủ, đúng hạn;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình quản lý và sử dụng vốn vay theo quy chế nội bộ mẫu về cho vay, quản lý quản lý nợ do Ban Thường vụ Hội Nông dân Việt Nam theo quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP của chính phủ.

3. Trách nhiệm của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

- Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kế hoạch vốn cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ HTND huyện theo quy định của luật đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Trách nhiệm của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội

Chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý Quỹ HTND huyện phù hợp với tính chất, mô hình tổ chức bộ máy và hoạt động của Quỹ HTND huyện theo quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các phòng, ban và các cơ quan tổ chức có liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Hội Nông dân huyện) để xem xét giải quyết theo quy định./.